

WEEKLY WRAP

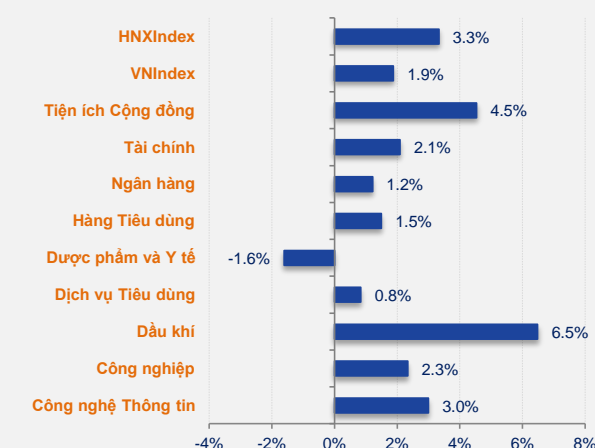
Tuần GD từ: 20/8/2018 - 24/8/2018

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	987.05	↑ 1.9%	111.62	↑ 3.3%
KLGD (trCP)	910.14	↑ 0.9%	185.08	↓ -21.5%
GTGD (tỷ VND)	20,734.56	↓ -2.6%	2,800.44	↓ -17.5%
Tổng cung (trCP)	1,568.18	↑ 0.8%	364.09	↓ -7.7%
Tổng cầu (trCP)	1,466.19	↑ 2.0%	326.35	↓ -9.2%

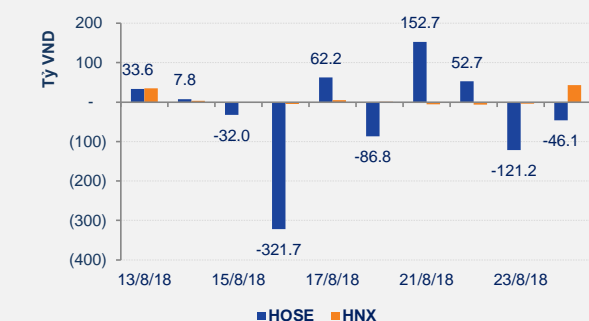
Giao dịch NĐT nước ngoài

KL mua (trCP)	45.20	↓ -11.9%	5.21	↑ 6.2%
KL bán (trCP)	55.66	↓ -0.8%	3.79	↓ -3.5%
GT mua (tỷ VND)	2,640.90	↑ 3.5%	83.05	↓ -10.2%
GT bán (tỷ VND)	2,689.58	↓ -4.0%	54.85	↓ -2.7%

Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tăng điểm khá tốt trong tuần qua, nối dài chuỗi tăng liên tiếp lên con số sáu; tuy nhiên, thanh khoản lại sụt giảm nhẹ. Cụ thể, kết thúc tuần giao dịch, VN-Index tăng 18,17 điểm (+1,9%) lên 987,05 điểm; HNX-Index tăng 3,6 điểm (+3,3%) lên 111,62 điểm. Thanh khoản có sự sụt giảm nhẹ với trung bình khoảng 4.700 tỷ đồng giao dịch mỗi phiên trên cả hai sàn. Cụ thể, giá trị giao dịch trên HOSE giảm 2,6% xuống 20.734 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch tăng 0,9% lên 910 triệu cổ phiếu; giá trị giao dịch trên HNX giảm 17,5% xuống 2.800 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch giảm 21,5% xuống 185,08 triệu cổ phiếu. Với việc thị trường tiếp tục tăng điểm trong tuần qua thì gần như toàn bộ các nhóm ngành trụ cột đều có mức tăng trưởng tốt. Nhóm cổ phiếu trụ cột thị trường là ngân hàng tăng nhẹ trong tuần qua với 1,2% vốn hóa, với các cổ phiếu trụ cột trong nhóm tăng điểm như CTG (+0,4%), BID (+7,4%), MBB (+0,4%), STB (+0,9%), TCB (+0,4%), ACB (+5,4%), SHB (+1,2%)... Nhóm cổ phiếu chứng khoán cũng giao dịch cùng chiều với thị trường với nhiều tăng giá trong tuần qua như SSI (+1,7%), HCM (+2,6%), VCI (+1,4%), VND (+7%), SHS (+1,4%)... Nhóm cổ phiếu dầu khí hưởng lợi từ đà tăng của giá dầu thế giới và đồng loạt tăng trở lại trong tuần qua với 6,5% giá trị vốn hóa, các mã tiêu biểu GAS (+5,5%), PVD (+11,1%), PVS (+8,9%), PVB (+5,5%)... Ở chiều ngược lại, nhóm dược phẩm và y tế điều chỉnh giảm 1,6% giá trị, nguyên nhân chủ yếu do trụ cột DHG (-3,5%) giảm điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Đà tăng của thị trường được nối dài lên tuần thứ 6 liên tiếp nhờ nỗ lực của bên mua trong tuần qua nhằm giữ xanh thị trường; trong khi đó, bên bán tỏ ra không quyết liệt và chỉ lựa giá cao để chốt lời. Thanh khoản sụt giảm nhẹ cho thấy sự thận trọng đang gia tăng tại vùng giá cao trong tuần này. Trên góc độ kỹ thuật, trong ngắn hạn, khả năng tăng của VN-Index vẫn là sáng sủa hơn với các ngưỡng kháng cự tiếp theo lần lượt tại 990 điểm (MA50 tuần) và 1.000 điểm (MA20 tuần). Chúng tôi cũng cho rằng, trên đà tăng của thị trường, những rung lắc sẽ xảy ra nhiều hơn mà nhất là quanh ngưỡng tâm lý mạnh 1.000 điểm. Dấu hiệu của sự kết thúc xu hướng hồi ngắn hạn này vẫn chưa thực sự xuất hiện. Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (27/8-31/8), VN-Index có thể sẽ tiếp tục tăng điểm với mục tiêu tiếp theo lần lượt tại 990 điểm (MA50 tuần) và 1.000 điểm (MA20 tuần). Nhà đầu tư ngắn hạn đang có tỷ trọng cổ phiếu cân bằng hạn chế mua đuổi trong giai đoạn này và có thể tận dụng những nhịp tăng điểm nhằm chốt lời dần danh mục đã mua trước đó. Nhà đầu tư trung và dài hạn có thể tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt trong danh mục và triển vọng tăng trưởng tích cực trong tương lai.

WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 20/8/2018 - 24/8/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tiếp tục tăng điểm trong tuần giao dịch qua. Diễn biến giao dịch trong tuần là tích cực với bốn phiên tăng điểm và một phiên điều chỉnh vào cuối tuần. Mức cao nhất và thấp nhất trong tuần lần lượt tại 989,45 điểm và 966,46 điểm. Kết tuần, VN-Index tăng 18,17 điểm (+1,9%) lên 987,05 điểm.

SMA là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất tuần với mức tăng 39% từ 10.000 đồng lên 13.900 đồng, tiếp theo là FCM với mức tăng 31% từ 5.930 đồng lên 7.760 đồng. Ở chiều ngược lại, TNI là cổ phiếu có mức giảm mạnh nhất tuần với 20% từ 11.900 đồng xuống 9.480 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm trở lại trong tuần giao dịch qua. Diễn biến giao dịch trong tuần là tích cực với bốn phiên tăng điểm và một phiên giảm vào giữa tuần. Mức cao nhất và thấp nhất trong tuần lần lượt tại 111,96 điểm và 107,48 điểm. Kết tuần, HNX-Index tăng 3,6 điểm (+3,3%) lên 111,62 điểm.

HTP là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất tuần với mức tăng 54% từ 4.100 đồng lên 6.300 đồng, tiếp theo là SRA với mức tăng 46% từ 27.300 đồng lên 39.900 đồng. Ở chiều ngược lại, AAV là cổ phiếu có mức giảm mạnh nhất tuần với 28% từ 30.200 đồng xuống 21.700 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 48,67 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 10,46 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, mã cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất là SCR với 2,7 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VIC với 2,1 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SBT là mã được mua ròng nhiều nhất với 2,5 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 28,2 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 1,42 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, PVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 1,5 triệu cổ phiếu, tiếp theo là CEO với 1,2 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VGC là mã bị bán ròng nhiều nhất với 709 nghìn cổ phiếu.

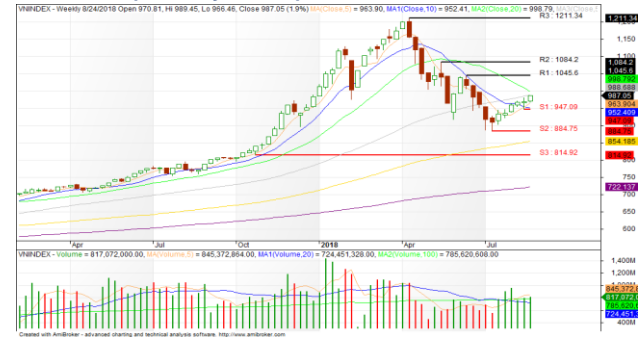
TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Moody's đánh giá Việt Nam duy trì tăng trưởng 6,4% trong 4 năm tới

Theo Moody's, Việt Nam sẽ duy trì tốc độ tăng trưởng GDP bình quân 6,4% trong thời gian từ năm 2018 đến năm 2022.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index (Weekly chart):



VN-Index tăng điểm khá tốt trong tuần thứ sáu liên tiếp với thanh khoản được duy trì trên mức trung bình 20 tuần. Cây nến tuần xanh vừa phải với phần bóng trên và dưới rất hạn chế cho thấy bên mua đã nắm thế chủ động trong tuần qua và lực cầu được duy trì tốt trong cả tuần. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn duy trì trung tính với ngưỡng kháng cự tại 1.000 điểm (MA20 tuần) và ngưỡng hỗ trợ tại 950 điểm (MA10 tuần). Về xu hướng dài hạn, VN-Index hiện đang vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 990 điểm (MA50 tuần). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (27/8-31/8), VN-Index có thể sẽ tiếp tục tăng điểm với mục tiêu tiếp theo lần lượt tại 990 điểm (MA50 tuần) và 1.000 điểm (MA20 tuần).

HNX-Index (Weekly chart):



HNX-Index tăng điểm trở lại trong tuần qua với thanh khoản sụt giảm và ở dưới mức trung bình 20 tuần. Cây nến tuần xanh khá lớn với phần bóng trên và dưới rất hạn chế cho thấy bên mua đã hoàn toàn áp đảo bên bán trong tuần qua. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn duy trì trung tính với ngưỡng kháng cự tại 114 điểm (MA20 tuần) và ngưỡng hỗ trợ tại 106 điểm (MA10 tuần). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện đang vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 116,5 điểm (MA50 tuần). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (27/8-31/8), HNX-Index có thể sẽ tiếp tục tăng điểm với mục tiêu tiếp theo tại 114-116,5 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước đi ngang

Tại thời điểm 15 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 36,61 - 36,71 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 30.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 30.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 10 đồng

Tỷ giá trung tâm VND/USD hôm nay được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.688 đồng/USD, tăng 10 đồng so với hôm qua.

TIN THẾ GIỚI

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 2,5 USD/ounce tương ứng 0,21% lên 1.196,5 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tính tới 15 giờ, chỉ số USD Index (DXY) giảm 0,1 điểm tương ứng 0,1% xuống 95,45 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1563 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,2826 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 111,44 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,64 USD tương ứng 0,94% lên 68,47 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều

Kết thúc phiên giao dịch ngày 23/8, chỉ số Dow Jones giảm 19,22 điểm tương ứng 0,07% xuống 25.803,07 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 25,08 điểm tương ứng 0,32% lên 7.884,25 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 2,04 điểm tương ứng 0,07% lên 2.865 điểm.

HOSE
Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SBT	2,493,050	SCR	2,735,290
2	HPG	1,602,230	VIC	2,102,730
3	SCS	1,204,930	SSI	1,862,040
4	BID	1,197,020	STB	1,743,730
5	VNM	823,950	VHM	1,451,250

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	1,497,900	VGC	709,490
2	CEO	1,221,500	SHB	283,140
3	PIV	389,100	TNG	217,240
4	PPS	68,500	CSC	153,700
5	HUT	60,800	KLF	150,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	6.12	6.56	↑ 7.19%	89,603,490
SBT	18.35	19.75	↑ 7.63%	54,142,110
GEX	30.10	30.50	↑ 1.33%	53,409,900
CTG	26.00	26.10	↑ 0.38%	34,741,520
HAG	6.67	6.90	↑ 3.45%	30,659,400

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	8.30	8.40	↑ 1.20%	29,213,572
PVS	19.00	20.70	↑ 8.95%	25,670,069
ACB	36.80	38.80	↑ 5.43%	23,622,086
CEO	12.70	15.30	↑ 20.47%	10,033,311
KLF	2.30	2.40	↑ 4.35%	7,720,354

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SMA	10.00	13.90	3.9	↑ 39.00%
FCM	5.93	7.76	1.8	↑ 30.86%
SC5	26.95	32.90	6.0	↑ 22.08%
DHM	2.59	3.12	0.5	↑ 20.46%
PLP	13.95	16.80	2.9	↑ 20.43%

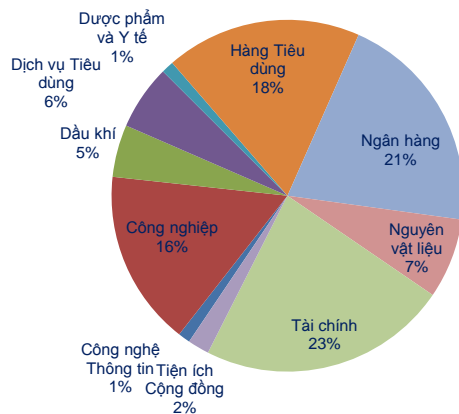
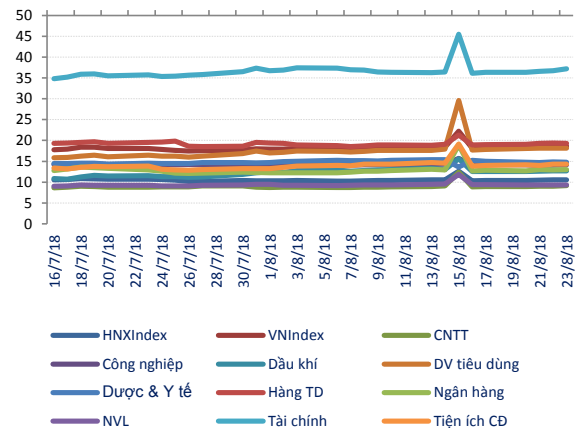
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HTP	4.10	6.30	2.2	↑ 53.66%
SRA	27.30	39.90	12.6	↑ 46.15%
CKV	14.70	20.90	6.2	↑ 42.18%
HVA	5.00	7.10	2.1	↑ 42.00%
FID	1.70	2.40	0.7	↑ 41.18%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TNI	11.90	9.48	-2.4	↓ -20.34%
TDG	7.00	5.70	-1.3	↓ -18.57%
RIC	6.93	6.01	-0.9	↓ -13.28%
KAC	17.35	15.05	-2.3	↓ -13.26%
TAC	40.00	35.00	-5.0	↓ -12.50%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
AAV	30.20	21.70	-8.5	↓ -28.15%
APP	7.71	5.90	-1.8	↓ -23.51%
PCN	3.60	2.80	-0.8	↓ -22.22%
SGH	63.00	51.00	-12.0	↓ -19.05%
VNF	44.60	36.20	-8.4	↓ -18.83%

(*) Giá điều chỉnh

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH
Giá trị giao dịch tuần theo Ngành

Chuỗi PE ngành và thị trường

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	89,603,490	5.2%	633	10.4	0.5
SBT	54,142,110	8.0%	1,115	17.7	1.6
GEX	53,409,900	10.5%	2,191	13.9	1.8
CTG	34,741,520	11.9%	2,085	12.5	1.4
HAG	30,659,400	0.2%	37	187.6	0.5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	29,213,572	11.8%	1,445	5.8	0.6
PVS	25,670,069	4.7%	1,248	16.6	0.9
ACB	23,622,086	21.5%	3,320	11.7	2.3
CEO	10,033,311	9.2%	1,335	11.5	1.3
KLF	7,720,354	0.9%	94	25.4	0.2

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SMA	↑ 39.0%	21.2%	2,188	6.4	1.3
FCM	↑ 30.9%	4.1%	552	14.1	0.7
SC5	↑ 22.1%	16.7%	3,778	8.7	1.5
DHM	↑ 20.5%	1.5%	176	17.8	0.3
PLP	↑ 20.4%	29.0%	4,097	4.1	1.1

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HTP	↑ 53.7%	4.1%	506	12.5	0.5
SRA	↑ 46.2%	122.6%	19,602	2.0	1.4
CKV	↑ 42.2%	5.8%	1,212	17.2	1.0
HVA	↑ 42.0%	7.8%	900	7.9	0.6
FID	↑ 41.2%	0.8%	83	28.9	0.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SBT	2,493,050	8.0%	1,115	17.7	1.6
HPG	1,602,230	26.8%	4,242	9.0	1.6
SCS	1,204,930	44.2%	6,600	25.7	12.3
BID	1,197,020	16.3%	2,378	14.0	2.2
VNM	823,950	38.9%	6,759	24.0	9.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	1,497,900	4.7%	1,248	16.6	0.9
CEO	1,221,500	9.2%	1,335	11.5	1.3
PIV	389,100	2.6%	273	3.3	0.1
PPS	68,500	12.6%	1,499	5.4	0.7
HUT	60,800	5.3%	701	7.7	0.4

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	331,929	5.6%	1,095	95.0	6.5
VHM	298,777	14.3%	7,048	15.8	3.2
VNM	235,385	38.9%	6,759	24.0	9.0
VCB	223,062	20.3%	3,140	19.7	3.8
GAS	194,266	25.7%	5,878	17.3	4.5

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	42,078	21.5%	3,320	11.7	2.3
VCS	14,400	44.2%	6,656	13.5	5.3
SHB	10,106	11.8%	1,445	5.8	0.6
PVS	9,247	4.7%	1,248	16.6	0.9
VCG	8,172	16.7%	2,876	6.4	1.3

Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
17/7/2018	24/8/2018	9/8/2018	8/8/2018	PNJ	Trả cổ tức bằng tiền mặt
31/7/2018	24/8/2018	9/8/2018	8/8/2018	SDV	Trả cổ tức bằng tiền mặt
1/8/2018	24/8/2018	6/8/2018	3/8/2018	TTJ	Trả cổ tức bằng tiền mặt
31/7/2018	24/8/2018	14/8/2018	13/8/2018	CTD	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3/8/2018	24/8/2018	0/1/1900	10/8/2018	SMB	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10/8/2018	24/8/2018	24/8/2018	24/8/2018	MHC	Niêm yết thêm
22/8/2018	24/8/2018	27/8/2018	24/8/2018	M10	Phát hành cổ phiếu
22/8/2018	24/8/2018	27/8/2018	24/8/2018	VAV	Phát hành cổ phiếu
24/8/2018	24/8/2018	24/8/2018	24/8/2018	E1VFN30	Niêm yết thêm
13/7/2018	26/8/2018	6/8/2018	3/8/2018	PXL	Đại hội Đồng Cổ đông
7/6/2018	27/8/2018	15/6/2018	14/6/2018	VCM	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15/8/2018	27/8/2018	21/8/2018	20/8/2018	TVA	Trả cổ tức bằng tiền mặt
16/8/2018	27/8/2018	24/8/2018	24/8/2018	SBD	Niêm yết thêm
21/8/2018	27/8/2018	28/8/2018	27/8/2018	KIP	Phát hành cổ phiếu
21/8/2018	27/8/2018	28/8/2018	27/8/2018	MCH	Phát hành cổ phiếu
25/7/2018	28/8/2018	6/8/2018	3/8/2018	HGM	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6/8/2018	28/8/2018	13/8/2018	10/8/2018	DCF	Trả cổ tức bằng tiền mặt
23/8/2018	28/8/2018	29/8/2018	28/8/2018	DIH	Phát hành cổ phiếu
13/9/2016	29/8/2018	24/8/2018	24/8/2018	CTD	Niêm yết thêm
12/7/2018	30/8/2018	8/8/2018	7/8/2018	SC5	Trả cổ tức bằng tiền mặt
27/7/2018	30/8/2018	8/8/2018	7/8/2018	DPR	Trả cổ tức bằng tiền mặt
1/8/2018	30/8/2018	24/8/2018	24/8/2018	PIV	Tạm dừng Niêm yết
25/7/2018	30/8/2018	8/8/2018	7/8/2018	SHG	Đại hội Đồng Cổ đông
3/8/2018	30/8/2018	10/8/2018	9/8/2018	SUM	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9/8/2018	30/8/2018	14/8/2018	13/8/2018	NQT	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9/8/2018	30/8/2018	21/8/2018	20/8/2018	NAG	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10/8/2018	30/8/2018	16/8/2018	15/8/2018	NQB	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17/8/2018	30/8/2018	31/8/2018	30/8/2018	MSR	Phát hành cổ phiếu
20/8/2018	30/8/2018	31/8/2018	30/8/2018	TLG	Phát hành cổ phiếu
24/8/2018	30/8/2018	24/8/2018	24/8/2018	BIO	Niêm yết mới



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
